

**CHỈ THỊ**  
**CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**  
**về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý**  
**và phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

-----

Những năm gần đây, du lịch Lào Cai đã có bước tăng trưởng bứt phá, từng bước khẳng định vai trò là ngành kinh tế mũi nhọn với tốc độ tăng trưởng khách du lịch bình quân khoảng 21%/năm. Riêng năm 2025, tổng lượng khách du lịch đến Lào Cai đạt 10,5 triệu lượt, tổng thu từ khách du lịch đạt khoảng 46 nghìn tỷ đồng. Hạ tầng du lịch và cơ sở vật chất kỹ thuật ngành du lịch ngày càng được quan tâm đầu tư, từng bước hoàn thiện; hệ thống các sản phẩm, dịch vụ du lịch ngày càng phong phú và đa dạng; chất lượng và tính chuyên nghiệp của các hoạt động du lịch dần được nâng cao; doanh nghiệp du lịch phát triển cả về số lượng và chất lượng, tạo dựng được một số thương hiệu có uy tín ở trong nước và quốc tế; bước đầu đã hình thành một số khu du lịch, điểm du lịch mang tầm quốc gia và quốc tế. Sự phát triển của du lịch góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, tài nguyên thiên nhiên, tạo nhiều việc làm, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân; từng bước khẳng định và lan tỏa mạnh mẽ thương hiệu “Lào Cai - Nơi hội tụ sắc màu Tây Bắc”.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, du lịch Lào Cai phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh; liên kết vùng thiếu chặt chẽ, hạ tầng kết nối chưa đồng bộ; sản phẩm du lịch chưa thực sự hấp dẫn và khác biệt, khả năng cạnh tranh chưa cao; nguồn nhân lực và năng lực quản trị còn hạn chế. Bên cạnh đó, chất lượng dịch vụ du lịch chưa đồng đều; nhiều dự án du lịch chậm triển khai; công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, môi trường du lịch, an toàn thực phẩm, an toàn giao thông, thủ tục đất đai, bảo vệ môi trường còn nhiều bất cập; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chuyển đổi số về du lịch chưa theo kịp tốc độ phát triển; doanh nghiệp du lịch chủ yếu là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, vốn và nhân lực, kinh nghiệm quản lý còn hạn chế; vai trò của cộng đồng trong phát triển du lịch chưa được phát huy tối đa.

Để phát huy tiềm năng, đồng thời tiếp tục nâng cao chất lượng, hình ảnh du lịch Lào Cai; xây dựng du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo đột phá, hướng tới mục tiêu xây dựng Lào Cai thành “trung tâm du lịch bốn mùa” của

cả nước, phân đầu đến năm 2030 đón 15 triệu lượt khách, tổng thu từ khách du lịch đạt khoảng 70 nghìn tỷ đồng. Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền các cấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

## **I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát:** Đến năm 2030, phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo động lực tăng trưởng; xây dựng Lào Cai trở thành trung tâm du lịch bốn mùa của cả nước, từng bước mang tầm quốc tế, với hệ thống sản phẩm du lịch đặc sắc, chất lượng cao, phát triển theo hướng xanh, bền vững, thông minh, gắn với bản sắc văn hóa các dân tộc và lợi thế cảnh quan, khí hậu; khẳng định thương hiệu du lịch “Lào Cai - Nơi hội tụ sắc màu Tây Bắc”.

### **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030**

- Lượng khách du lịch đạt 15 triệu lượt, trong đó: 11,5 triệu khách nội địa, 3,5 triệu lượt khách quốc tế.

- Tổng thu từ khách du lịch phân đầu đạt khoảng 70.000 tỷ đồng; đóng góp trực tiếp từ 17% đến 20% trong GRDP của tỉnh.

- Mở rộng hệ thống cơ sở lưu trú quy mô lên 31.500 buồng lưu trú, đáp ứng nhu cầu lưu trú 60.000 - 65.000 lượt khách lưu trú/ ngày đêm. Trong đó có 25% đến 30% số buồng khách sạn đạt tiêu chuẩn từ 3 đến 5 sao.

- Tạo việc làm cho 80.000 lao động, trong đó có 36.000 việc làm trực tiếp trong ngành, đảm bảo tỷ lệ lao động nữ và người dân tộc thiểu số là 30% và 35%.

- Tốc độ tăng trưởng lĩnh vực du lịch bình quân đạt 20%/năm.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền; nâng cao nhận thức về phát triển du lịch**

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nghị quyết, đề án của tỉnh về phát triển du lịch; thống nhất nhận thức, xác định phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, động lực tăng trưởng quan trọng của tỉnh, phát triển theo hướng chuyên nghiệp, chất lượng cao, hiện đại, bền vững và giàu bản sắc văn hóa.

Nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong phát triển du lịch; phát huy vai trò của Hiệp hội Du lịch tỉnh và các tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong kết nối doanh nghiệp, tham gia xây dựng sản

phẩm, nâng cao chất lượng dịch vụ, đào tạo nguồn nhân lực, xúc tiến quảng bá và phát triển thị trường. Khuyến khích người dân chủ động tham gia bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa, bảo vệ tài nguyên, môi trường, xây dựng môi trường du lịch văn minh, thân thiện; phát huy tinh thần “Mỗi người dân là một đại sứ du lịch”, để người dân thực sự trở thành chủ thể tham gia và được thụ hưởng từ phát triển du lịch.

Kịp thời cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Chỉ thị vào nghị quyết, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và các quy hoạch, đề án, kế hoạch của từng cấp, từng ngành, từng địa phương; đưa nhiệm vụ phát triển du lịch trở thành nội dung thường xuyên trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật về du lịch; xây dựng văn hóa du lịch, môi trường du lịch văn minh, an toàn, thân thiện; gắn phát triển du lịch với bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, bảo vệ tài nguyên, môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh và giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia.

## **2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; xây dựng môi trường du lịch văn minh, an toàn, thân thiện**

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch; hoàn thiện cơ chế, chính sách; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong đầu tư, kinh doanh du lịch, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển du lịch. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong quản lý, khai thác tài nguyên du lịch, quản lý đất đai, trật tự xây dựng và hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch; bảo đảm môi trường đầu tư, kinh doanh minh bạch, cạnh tranh lành mạnh và đúng quy định của pháp luật.

Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các địa phương trong quản lý, phát triển du lịch; tổ chức thực hiện nghiêm các mục tiêu, nhiệm vụ của các nghị quyết, quy hoạch, đề án, kế hoạch phát triển du lịch đã ban hành; nâng cao chất lượng quản trị điểm đến, xây dựng môi trường du lịch văn minh, an toàn, thân thiện; thực hiện nghiêm các quy định về chất lượng dịch vụ, niêm yết giá, bảo vệ quyền lợi khách du lịch, an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường; thiết lập và vận hành hiệu quả các kênh tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của du khách.

Đối với các địa bàn du lịch trọng điểm như Sa Pa, Lào Cai, Bắc Hà, Y Tý, Nghĩa Đô, Lâm Thượng, Mù Cang Chải, Hạnh Phúc, Văn Chấn, Nghĩa Lộ và khu vực hồ Thác Bà, tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ, năng lực quản trị điểm đến; xử lý dứt điểm các tồn tại ảnh hưởng đến hình

ảnh du lịch của tỉnh. Trong đó, Khu du lịch quốc gia Sa Pa phải thực sự trở thành hình mẫu về du lịch văn minh, chuyên nghiệp, chất lượng cao, từng bước mang tầm quốc tế.

### **3. Đầu tư phát triển hạ tầng, thu hút nguồn lực, đa dạng hóa sản phẩm và nâng cao năng lực cạnh tranh du lịch**

Triển khai hiệu quả các quy hoạch phát triển du lịch của Trung ương và của tỉnh; ưu tiên đầu tư đồng bộ hạ tầng du lịch, hạ tầng giao thông và hạ tầng kỹ thuật kết nối các khu, điểm du lịch trọng điểm; tập trung xây dựng Khu du lịch quốc gia Sa Pa đạt tầm quốc tế; phát triển hồ Thác Bà, Bắc Hà, Y Tý và Danh lam thắng cảnh quốc gia đặc biệt Ruộng bậc thang Mù Cang Chải trở thành khu du lịch quốc gia; từng bước hình thành các khu, điểm du lịch trọng điểm của vùng và của tỉnh, tạo động lực phát triển du lịch xanh, bền vững.

Hoàn thiện cơ chế, chính sách thu hút các nhà đầu tư chiến lược, doanh nghiệp có năng lực đầu tư phát triển hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật và các dự án du lịch chất lượng cao; rà soát, xử lý các dự án chậm triển khai, sử dụng đất kém hiệu quả, nâng cao hiệu quả khai thác các nguồn lực phát triển du lịch.

Tập trung phát triển các sản phẩm du lịch đặc trưng, chất lượng cao, phát huy lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, khí hậu, bản sắc văn hóa các dân tộc, cửa khẩu quốc tế và liên kết vùng; ưu tiên phát triển du lịch xanh, du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe, thể thao mạo hiểm, du lịch văn hóa và du lịch qua biên giới; gắn phát triển du lịch với bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa, phát triển sản phẩm OCOP, làng nghề truyền thống và các ngành công nghiệp văn hóa, từng bước xây dựng thương hiệu “Lào Cai - Nơi hội tụ sắc màu Tây Bắc”, nâng cao sức cạnh tranh của du lịch Lào Cai trong nước và quốc tế.

### **4. Bảo tồn văn hóa, bảo vệ tài nguyên, môi trường, phát triển du lịch xanh, bền vững**

Bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa, bản sắc văn hóa các dân tộc gắn với phát triển du lịch; phát huy vai trò chủ thể của cộng đồng trong gìn giữ, truyền dạy và khai thác các giá trị văn hóa truyền thống; tập trung xây dựng, nâng tầm các sự kiện văn hóa - du lịch đặc sắc của tỉnh như Festival Sông Hồng, Lễ hội Văn hóa - Du lịch Mường Lò, Lễ hội Đua ngựa Bắc Hà, Lễ hội Trà Shan tuyết và các lễ hội tiêu biểu của các dân tộc trở thành sản phẩm du lịch có thương hiệu, có sức lan tỏa trong nước và quốc tế.

Tăng cường bảo vệ tài nguyên, cảnh quan thiên nhiên và môi trường sinh thái tại Khu du lịch quốc gia Sa Pa, các khu, điểm du lịch trọng điểm như Y

Tý, Bắc Hà, hồ Thác Bà và Danh lam thắng cảnh quốc gia đặc biệt Ruộng bậc thang Mù Cang Chải; kiểm soát chặt chẽ các hoạt động đầu tư, xây dựng và khai thác du lịch, bảo đảm hài hòa giữa phát triển du lịch với bảo tồn cảnh quan, đa dạng sinh học và bản sắc văn hóa; quản lý sức chứa của điểm đến phù hợp với khả năng chịu tải của môi trường.

Khuyến khích phát triển các mô hình du lịch xanh, du lịch cộng đồng, du lịch có trách nhiệm; thúc đẩy sử dụng năng lượng sạch, kinh tế tuần hoàn, giảm thiểu rác thải nhựa; phát huy vai trò của doanh nghiệp, cộng đồng dân cư và du khách trong bảo vệ tài nguyên, môi trường, gìn giữ cảnh quan và xây dựng điểm đến văn minh, an toàn, thân thiện, góp phần phát triển du lịch bền vững.

### **5. Phát triển nguồn nhân lực và xây dựng văn hóa du lịch**

Đẩy mạnh đào tạo, phát triển nguồn nhân lực du lịch theo hướng chuyên nghiệp, chất lượng cao; chú trọng đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước, doanh nghiệp, hướng dẫn viên, lao động du lịch và cộng đồng dân cư gắn với kỹ năng số, ngoại ngữ, kỹ năng phục vụ, xây dựng sản phẩm và yêu cầu hội nhập quốc tế. Ưu tiên đào tạo tại chỗ cho lao động địa phương, gắn đào tạo với nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động; khuyến khích thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, nghệ nhân, chuyên gia tham gia phát triển du lịch.

Xây dựng văn hóa ứng xử văn minh trong hoạt động du lịch; nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, tinh thần hiếu khách của đội ngũ làm du lịch và cộng đồng dân cư; xây dựng hình ảnh con người Lào Cai thân thiện, văn minh, mến khách, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ và sức hấp dẫn của điểm đến.

### **6. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới xúc tiến, quảng bá và mở rộng hợp tác phát triển du lịch**

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch; xây dựng hệ sinh thái du lịch thông minh, cơ sở dữ liệu số đồng bộ; ứng dụng hiệu quả công nghệ số, dữ liệu lớn (Big Data), trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý, xúc tiến, quảng bá, kết nối thị trường, thống kê, dự báo và nâng cao trải nghiệm của du khách; đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp và nhà đầu tư phát triển du lịch.

Xây dựng hệ sinh thái truyền thông số về du lịch; hình thành cơ sở dữ liệu, bản đồ số, nền tảng quảng bá đa ngôn ngữ và các ứng dụng du lịch thông minh phục vụ công tác quản lý, xúc tiến, quảng bá và trải nghiệm của du khách. Đổi mới mạnh mẽ công tác xúc tiến, quảng bá theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại; phát huy hiệu quả các nền tảng số, truyền thông quốc tế và thương hiệu du lịch của tỉnh; tập trung khai thác hiệu quả thị trường khách nội địa, khách quốc

tế và khách du lịch từ Trung Quốc; đẩy mạnh liên kết phát triển du lịch với các địa phương trong nước, nâng cao chất lượng sản phẩm và sức cạnh tranh của điểm đến.

Mở rộng hợp tác quốc tế, phát huy lợi thế cửa khẩu quốc tế, thúc đẩy phát triển du lịch qua biên giới; triển khai hiệu quả các chương trình hợp tác với tỉnh Vân Nam, châu Hồng Hà (Trung Quốc), các địa phương trên tuyến hành lang kinh tế Côn Minh - Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh và các đối tác quốc tế; góp phần xây dựng Lào Cai trở thành trung tâm du lịch bốn mùa của cả nước, từng bước mang tầm quốc tế và là cầu nối quan trọng giữa du lịch Việt Nam, ASEAN với vùng Tây Nam Trung Quốc.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Tổ chức quán triệt, phổ biến Chỉ thị đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân; căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Chỉ thị; thời gian thực hiện: ***Hoàn thành trong tháng 7/2026.***

- Rà soát, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển du lịch vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và giai đoạn của địa phương, cơ quan, đơn vị; tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định; thời gian thực hiện: ***Hằng năm.***

#### 2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị; cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp; phân công rõ trách nhiệm các sở, ngành, địa phương; thời gian thực hiện: ***Hoàn thành trong tháng 7/2026.***

- Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phát triển du lịch; chỉ đạo tăng cường quản lý nhà nước, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động du lịch; thời gian thực hiện: ***Thường xuyên.***

- Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị; định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện; thời gian thực hiện: ***Định kỳ hằng năm hoặc theo yêu cầu của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.***

#### 3. Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh lãnh đạo

**3.1. Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh:** Lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển du lịch; rà soát, đề xuất hoàn thiện các cơ chế, chính

sách thuộc thẩm quyền nhằm thúc đẩy phát triển du lịch phù hợp với yêu cầu thực tiễn của tỉnh; thời gian thực hiện: **Thường xuyên.**

**3.2. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh** đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia phát triển du lịch; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội; vận động cộng đồng tham gia bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, bảo vệ tài nguyên, môi trường, xây dựng môi trường du lịch văn minh, an toàn, thân thiện; thời gian thực hiện: **Thường xuyên.**

#### **4. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy**

- Chủ trì hướng dẫn nội dung quán triệt, tuyên truyền thực hiện Chỉ thị; thời gian thực hiện: **hoàn thành trước ngày 10/7/2026.**

- Chỉ đạo, định hướng công tác tuyên truyền, báo chí về phát triển du lịch; tăng cường nắm tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo xử lý các vấn đề phát sinh; thời gian thực hiện: **Thường xuyên.**

**5. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy:** Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị; kịp thời kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; xem xét, xử lý nghiêm các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm theo quy định; thời gian thực hiện: **Thường xuyên.**

Chỉ thị này được phổ biến chi bộ.

#### Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Đảng ủy Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Các đ/c Ủy viên BCH đảng bộ tỉnh;
- Các đảng ủy trực thuộc;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Tỉnh ủy;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

**Hoàng Giang**